



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2025
Ha Noi, date 02 month 04 year 2025

**QUY ĐỊNH LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
REGULATIONS FOR WORKING AT
THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDER**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued on June 17, 2020 and the amended Law No. 03/2022/QH15 issued on January 11, 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/ 11/ 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued on November 26, 2019 and the amended Law No. 56/2024/QH15 issued on November 29, 2024;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà;
Pursuant to the Charter of Sonha International Corporation;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà;
Pursuant to the Internal Regulations on Corporate Governance, the Operational Regulations of the Board of Directors, and the Operational Regulations of the Supervisory Board of Sonha International Corporation;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà.
Pursuant to the Operational Situation of Sonha International Corporation.

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Article 1: Subjects and Scope of Application

1. Đối tượng áp dụng/ Subjects of Application

- Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà (“Công ty”, “SHI”) và những người được uỷ quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“Đại hội”).

Shareholders listed in the shareholder registry established by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation on the final registration date as notified by Sonha International Corporation (“Company”, “SHI”) and authorized persons attending the General Meeting of Shareholders (“GMS”).

- Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Ban Kiểm soát (“**BKS**”), Ban Điều hành và các Đơn vị/Phòng/Ban liên quan đến tổ chức và điều hành Đại hội.

*The Board of Directors (“**BOD**”), the Supervisory Board (“**SB**”), the Board of Management, and related Units/Departments involved in organizing and managing the GMS.*

- Các bên liên quan tham gia, hỗ trợ công tác tổ chức và điều hành Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Relevant parties participating in and supporting the organization and management of the GMS in accordance with legal regulations and the Company’s Charter.

2. Phạm vi áp dụng/ Scope of Application

Quy định này áp dụng tại tất cả các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty, nhằm đảm bảo việc tổ chức và vận hành cuộc họp đúng quy định pháp luật, minh bạch và hiệu quả.

This regulation applies to all annual and ad hoc GMS to ensure that the organization and operation of the meeting comply with legal regulations, transparency, and effectiveness.

Điều 2. Mục tiêu

Article 2. Objectives

1. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Quốc tế Sơn Hà;

Ensure compliance with the legal regulations and the Charter of Sonha International Corporation;

2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;

Ensure the principles of transparency, democracy, and the legal rights of all shareholders;

3. Đảm bảo an ninh, trật tự và hiệu quả làm việc của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Ensure security, order, and effective operation of the GMS.

Điều 3. Thành phần tham dự

Article 3. Attendees

Thành phần tham dự Đại hội là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam được lập tại ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Công ty hoặc những người được uỷ quyền tham gia Đại hội hợp lệ.

The attendees of the GMS are shareholders listed in the shareholder registry established by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation on the final registration date as notified by the Company or authorized persons to attend the valid GMS.

Điều 4. Quy định về trật tự

Article 4. Order Regulations

1. Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi chung là “cổ đông”) khi tới tham dự họp phải mang theo bản gốc Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng, Thư mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có), bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh mới nhất (đối với tổ chức), nộp cho Ban Thẩm tra tư cách cổ đông. Cổ đông được nhận 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi tên cổ đông và số phiếu có quyền biểu quyết).

At the GMS, each shareholder, authorized representative, or authorized person (hereinafter collectively referred to as “shareholder”) must bring their original valid Citizen ID/Passport, Meeting invitation letter, Power of Attorney (if any), and a certified copy of the latest Business Registration Certificate (for organizations) to submit to the Shareholder Qualification Verification Committee. Shareholders will receive 01 (one) Voting Card and 01 (one) Voting Ballot (which includes the name of the shareholder and the number of voting rights).

2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức quy định, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức. Cổ đông tham dự họp phải tuân thủ các quy định chung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. Cổ đông không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong cuộc họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải để chế độ im lặng. Việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Ban Tổ chức có quyền mời các cổ đông không tuân thủ quy định chung ra khỏi Đại hội để không làm ảnh hưởng tới chương trình nghị sự chung.

Shareholders entering the meeting room must sit in the designated position or area specified by the Organizing Committee, complying with the arrangement of the Organizing Committee. Attending shareholders must adhere to general regulations on public behavior. Shareholders should not engage in private conversations or use phones during the meeting. All mobile phones must be set to silent mode. Recording audio or video at the GMS must be approved by the Chairperson. The Organizing Committee has the right to invite shareholders who do not comply with the general regulations to leave the GMS to avoid affecting the overall agenda.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông đến họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Shareholders or representatives arriving late have the right to register immediately and participate in voting during the meeting; however, the Chairperson is not

responsible for pausing the GMS for registration, and the validity of the votes that have been conducted will not be affected.

4. Các cổ đông có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông tham dự họp nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi Đại hội trước khi kết thúc thì cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Shareholders are responsible for attending from the start of the GMS until its conclusion. If a shareholder must leave the GMS early due to force majeure, they are responsible for contacting the Organizing Committee to provide written feedback on the issues to be voted on at the GMS.

Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội

Article 5. Conditions for Implementation the GMS

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện từ 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự họp tại thời điểm lập để thực hiện quyền tham dự Đại hội.

The GMS is conducted when the number of shareholders/representatives authorized by shareholders attending represents 51% of the total voting rights according to the list of shareholders entitled to attend the meeting at the time of establishment to exercise their rights at the GMS.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty.

If the GMS does not meet the above conditions for proceeding, the convening and conducting of subsequent meetings will be conducted according to the provisions of the Company's Charter.

Điều 6. Biểu quyết tại Đại hội

Article 6. Voting at the GMS

1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết (nếu có nội dung cần thông qua bằng cách bỏ phiếu tại Đại hội) có đóng dấu treo của Công ty. Chủ tọa Đại hội quyết định lựa chọn áp dụng phương thức biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

All matters on the agenda of the GMS must be approved through direct voting at the GMS. Each shareholder will be issued 01 (one) Voting Card and 01 (one) Voting Ballot (if there are matters to be approved by ballot at the GMS) stamped by the Company. The Chairperson of the GMS shall decide the method of voting through the Voting Card or Ballot for each matter, in accordance with legal regulations and the Company's Charter.

2. Cách biểu quyết/ *Voting Method*:

2.1. Thẻ biểu quyết/ *Voting Card*

- a. Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền, số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Characteristics: The voting card contains information about the shareholder/authorized representative and the number of voting rights at the GMS.

- b. Mục đích: Dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại cuộc họp như: Chương trình họp, bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, thông qua thành phần Ban Thư ký,...

Purpose: The voting card is used to vote on matters that need to be approved during the meeting, such as the meeting agenda, election of the Presidium, the Counting Committee, and approval of the Secretariat composition, etc.

- c. Cách sử dụng: Cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi được Chủ tọa hỏi: Lần thứ nhất: Biểu quyết Tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết Không tán thành; Lần thứ ba: Biểu quyết Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

Usage: Shareholders/authorized representatives vote on each matter by raising the Voting Card when asked by the Chairperson: The first time: vote "Approval"; the second time: vote "Disapproval"; the third time: vote "No Opinion" on each specific matter. The voting results will be announced immediately after voting on each item.

2.2. Phiếu biểu quyết/ *Voting Ballot*

- a. Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin của cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần sở hữu và hoặc/đại diện và số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Characteristics: The voting Ballot contains information about the shareholder/authorized representative, the number of shares owned and/or represented, and the number of voting rights at the GMS.

- b. Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết.

Purpose: Used for voting on matters that need to be approved at the GMS by means of a ballot. The Organizing Committee will provide ballot boxes for shareholders to cast their votes.

- c. Cách sử dụng: Trên phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức sẽ in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến". Khi Đoàn Chủ tịch yêu cầu cổ đông biểu quyết, cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu "X" vào phương án đó và bỏ phiếu đã biểu quyết vào thùng phiếu.

Usage: The Organizing Committee will print all items to be voted on the voting ballot, with three voting options: "Approval," "Disapproval," or "No Opinion." When the

Presidium requests shareholders to vote, shareholders mark an "X" next to their chosen option and place the completed ballot in the ballot box.

- d. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là những phiếu do Ban Tổ chức cuộc họp phát hành theo mẫu, có đóng dấu treo của Công ty và được đánh dấu theo đúng quy định đối với từng nội dung được đưa ra biểu quyết (với mỗi nội dung được đưa ra biểu quyết cổ đông chỉ được lựa chọn một trong ba phương án là: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến; trường hợp cổ đông thay đổi ý kiến trước khi hoàn tất việc biểu quyết thì sẽ thực hiện đánh dấu lại và ký vào bên phải phương án lựa chọn cuối cùng của mình); ký ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp.

Validity of the Voting Ballot: A valid voting ballot is issued by the Organizing Committee according to the template, stamped with the Company's seal, and marked in accordance with the voting rules (for each item to be voted on, shareholders must have only selected one of the three options: Approval - Disapproval - No Opinion; if a shareholder changes their choice before the completion of the voting process, they must mark again and sign next to their final choice); signed with the full name of the shareholder/authorized representative attending the meeting.

d1. Phiếu biểu quyết không hợp lệ khi/ *Invalid Voting Ballot:*

- (i) Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu và không đóng dấu treo của Công ty và/hoặc;

Ballot is not issued by the Organizing Committee according to the template and is not stamped with the Company's seal; and/or

- (ii) Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự họp và hoặc;
Ballot without the signature of the shareholder/authorized representative attending the meeting; and/or

- (iii) Phiếu biểu quyết bị rách, gạch và/hoặc;

Ballot is torn, crossed out, and/or;

- (iv) Phiếu biểu quyết có lựa chọn từ hai phương án trở lên trong cùng một nội dung và không có chữ ký vào phương án lựa chọn cuối cùng hoặc không lựa chọn phương án nào thì phần biểu quyết cho nội dung đó coi như không hợp lệ. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua tại phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ được xác định trên từng nội dung biểu quyết.

Ballot contains multiple selections from two or more options for the same item without final signature next to the final option chosen, or no option is selected, then the voting for that item is deemed invalid. Voting on each item to be approved on the voting ballot is independent, and validity which is determined for each voting item.

d2. Xử lý phiếu biểu quyết không hợp lệ/ *Handling Invalid Voting Ballot:*

- (i) Các phiếu biểu quyết không hợp lệ vì lý do nêu tại (i), (ii), (iii) mục d1 nêu trên thì toàn bộ các nội dung biểu quyết không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

Ballots that are invalid due to reasons (i), (ii), (iii) in section d1 above will result in all voting items not being counted in the voting results.

- (ii) Đối với trường hợp nêu tại (iv) mục d1 nêu trên: các phiếu có từng nội dung không hợp lệ thì phần nội dung biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

For cases mentioned in (iv) of section d1, ballots with invalid items will not have the invalid voting item counted in the voting results.

e. Thẻ lệ biểu quyết/ *Voting Regulations:*

- Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

Each common share has one voting ballot.

- Tỷ lệ biểu quyết trên mỗi nội dung biểu quyết được xác định bằng tỷ lệ giữa tổng Phiếu biểu quyết thu về hợp lệ của các cổ đông dự họp chia cho tổng số Phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết (tính trên số Phiếu biểu quyết phát ra).

The voting ratio for each item is determined by dividing the number of valid ballots received from the attending shareholders by the total number of voting ballots issued to attending shareholders who participate in the vote.

- Tỷ lệ Phiếu biểu quyết cần thiết để thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội được áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

The necessary voting ratio to approve voting items at the GMS is applied according to the provisions of the Company's Charter and legal regulations.

- Thời gian kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu: Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm và công bố kết quả kiểm phiếu ngay sau khi biểu quyết.

The time for counting votes and announcing the voting results: The Counting Committee will check and announce the voting results immediately after the voting.

Điều 7. Bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (nếu có)

Article 7. Election of Members of the Board of Directors and Members of the Supervisory Board (if any)

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bỏ phiếu theo nguyên tắc đa số.

Voting for members of the BOD and members of the SB shall be conducted by secret ballot according to the majority principle.

2. Mỗi cổ đông được phát: tờ Phiếu bầu thành viên HĐQT và/hoặc tờ Phiếu bầu thành viên BKS với tổng số Phiếu bầu thành viên HĐQT và/hoặc tổng số Phiếu bầu thành viên BKS bằng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Each shareholder shall receive a ballot for voting on members of the BOD and/or a ballot for voting on members of the SB, with the number of votes for each corresponding to the number of shares owned and authorized.

3. Cổ đông bầu thành viên HĐQT và/hoặc thành viên BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên HĐQT và/hoặc BKS sao cho số phiếu bầu cho từng thành viên HĐQT và/hoặc từng thành viên BKS trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Shareholders shall vote for members of the BOD and/or members of the SB by allocating their votes to each candidate, ensuring that the number of votes assigned to each BOD and/or SB candidate on a ballot does not exceed the number of shares owned and authorized.

4. Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ/ *The following ballots shall be deemed invalid:*

- a. Phiếu không phải là phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát ra; hoặc
Ballots are not issued by the Organizing Committee of the GMS; or
- b. Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Ban Tổ chức Đại hội; hoặc
Ballots without the official seal of the Organizing Committee; or
- c. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
Ballots that are crossed out, amended, or have candidates added who are not on the list of candidates approved by the GMS before voting; or
- d. Phiếu có số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó; hoặc
Ballots with the number of votes for each candidate exceeding the total votes of that shareholder; or
- e. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền; hoặc
Ballots without the signature of the shareholder/authorized representative; or
- f. Phiếu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi bỏ phiếu kết thúc vào hòm phiếu đã được niêm phong.

Ballots submitted to the Counting Committee after voting has closed will be placed in a sealed ballot box.

5. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS/ *Principles for selecting elected candidates to the BOD and SB*

- a. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS phải có số phiếu bầu đạt từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ.

Elected members of the BOD and SB must receive at least 51% of the total votes, counted from highest to lowest, until the number of members specified in the Charter is met.

- b. Trường hợp không lựa chọn đủ số thành viên HĐQT, thành viên BKS do ứng viên không đạt đủ 51% trở lên tổng số phiếu bầu hoặc có từ 02 ứng cử viên trở lên cùng đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ bầu lại trong số các ứng viên đó để chọn được người đó đủ số phiếu bầu.

If the full number of members for the BOD or SB is not elected because candidates fail to achieve the required 51% of the total votes, or if two or more candidates receive the same number of votes for the final position, a re-election will be held among those candidates to determine the winner who meets the voting requirement.

- c. Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

Any arising issues will be directly consulted with shareholders at the GMS.

Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Article 8. Discussion at the GMS

1. Cổ đông dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào Phiếu đặt câu hỏi, trường hợp không có Phiếu đặt câu hỏi thì đăng ký nội dung phát biểu vào giấy và chuyển cho tổ giúp việc gửi Ban Thư ký để trình Đoàn Chủ tịch.
Shareholders wishing to express their opinions during the meeting must register their discussion points on a Question Ballot. If there is no Question Ballot available, they may write their discussion points on paper and submit it to the assisting team to forward to the Secretariat for submission to the Presidium.

2. Trường hợp Đoàn Chủ tịch đề nghị các cổ đông phát biểu trực tiếp, cổ đông cần phát biểu giơ tay đề nghị phát biểu và chỉ phát biểu ý kiến khi Đoàn Chủ tịch mời phát biểu.
If the Presidium requests shareholders to speak directly, shareholders should raise their hands to request permission and may only speak when recognized by the Presidium.

3. Mọi cổ đông đều có quyền và được khuyến khích tham gia phát biểu ý kiến tại Đại hội. Tuy nhiên, trong trường hợp có quá nhiều ý kiến phát biểu dẫn tới kéo dài thời gian Đại hội ngoài dự kiến hoặc có nhiều ý kiến trùng lặp về nội dung, Đoàn Chủ tịch có quyền lựa chọn những ý kiến phát biểu chung nhất hoặc gần nhất với chương trình nghị sự để giải đáp và từ chối trả lời các vấn đề nằm ngoài chương trình nghị sự.

All shareholders have the right and are encouraged to participate in discussion of their opinions at the GMS. However, if an excessive number of comments prolongs the meeting beyond the expected time or if there are many repetitive comments, the Chairperson has the right to select the most relevant or broadly representative comments to address and may decline to respond to issues outside the agenda.

4. Cổ đông khi phát biểu cần nhanh gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào trọng tâm cần thảo luận, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

When speaking, shareholders should be concise, avoid repetition, and focus on the key points relevant to the agenda of the GMS that has been approved. The Chairperson will arrange for shareholders to speak in order of registration and will also address any questions from shareholders.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

Article 9. Rights and Responsibilities of the Chairperson and the Presidium

1. HĐQT Công ty đề cử Đoàn Chủ tịch, bao gồm Chủ tọa, thành viên HĐQT, Ban Điều hành giúp Chủ tọa điều hành Đại hội, và được Đại hội thông qua để điều hành cuộc họp.

The BOD nominates the Presidium, which includes the Chairperson, BOD members, and the Board of Management to assist the Chairperson in managing the GMS and is approved by the GMS to conduct the meeting.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội/ *Rights and obligations of the Chairperson*

- a. Chủ trì Đại hội và điều hành các hoạt động của Đại hội theo trình tự dự kiến đã được thông qua.

Preside over the GMS and manage the activities according to the approved agenda.

- b. Quyết định về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội mang tính phán quyết cao.

Make decisions on procedural matters or unexpected issues arising outside the agenda that require high-level judgment.

- c. Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Take necessary actions to conduct the GMS in a valid, orderly manner that reflects the wishes of the majority of attending shareholders.

- d. Hướng dẫn các cổ đông thảo luận.

Guide shareholders in discussions.

- e. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để các cổ đông biểu quyết.

Present drafts and conclude necessary matters for shareholders voting.

- f. Trả lời/chỉ định những người có trách nhiệm giải đáp những vấn đề do cổ đông yêu cầu.

Respond to or designate individuals responsible for answering issues raised by shareholders.

- g. Có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của cổ đông trong trường hợp/ *May postpone the GMS to another time and at a different place as decided by the Chairperson without consulting shareholders in cases where:*

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội;

The behavior of attendees disrupts or may disrupt the orderly conduct of the GMS;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp được tiến hành một cách hợp lệ.

The postponement is necessary to ensure the meeting to be conducted validly.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Article 10. Responsibilities of the Shareholder Eligibility Verification Committee

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông/người đại diện của cổ đông đến tham dự họp trong toàn bộ thời gian diễn ra cuộc họp và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách và tính hợp pháp, hợp lệ của việc tổ chức cuộc họp theo các quy định của Điều lệ Công ty.

The Shareholder Eligibility Verification Committee is appointed by the Organizing Committee. It is responsible for verifying the eligibility and status of shareholders or their representatives attending the meeting throughout its duration. The committee must report to the GMS on the results of the verification and the legality and validity of the meeting's organization in accordance with the provisions of the Company's Charter.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội

Article 11. Responsibilities of the Secretariat

Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký Đại hội có nhiệm vụ/ *The Secretariat is appointed by the Chairperson and approved by the GMS. The Secretariat is responsible for:*

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp và thông qua trước khi bế mạc.

Accurately and completely recording the entire proceedings of the GMS, as well as issues approved by the shareholders, in the Meeting Minutes, which must be approved before adjournment.

2. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản họp.
Assisting the Presidium in announcing drafts of documents, conclusions, and Meeting Minutes.
3. Tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông chuyển đến Đoàn Chủ tịch.
Receiving the Question Form from shareholders and forwarding them to the Presidium.
4. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ (nếu có) và yêu cầu của Đoàn Chủ tịch.
Other tasks as specified in the Charter (if any) and requests from the Presidium.

Điều 12. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

Article 12. Responsibilities for the Counting Committee

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ/ *The Counting Committee is nominated by the Chairperson and approved by the GMS through voting. The Committee is responsible for:*

- a. Phổ biến thể lệ, các nguyên tắc thực hiện biểu quyết, hướng dẫn sử dụng Phiếu biểu quyết/ Thẻ biểu quyết.

Disseminating the voting regulations, principles for conducting votes, and guiding on the use of Voting Ballots/Voting Cards.

- b. Thu phiếu sau khi cổ đông biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

- Collecting ballots after shareholders have voted and conducting the counting of votes.*
- c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
Reporting the results of the vote counting to the GMS.
 - d. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử (nếu có).
Reviewing and reporting to the GMS decisions regarding any violations of voting regulations or complaints related to voting (if any).
 - e. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ (nếu có).
Other tasks as specified in the Charter (if any).
- 2. Nguyên tắc kiểm phiếu/ Voting Principles:**
- a. Việc bỏ phiếu biểu quyết được bắt đầu sau khi Ban Tổ chức thông báo đề nghị các cổ đông thực hiện bỏ phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến hoặc khi hết thời gian bỏ phiếu biểu quyết;
Voting begins after the Organizing Committee announces the request for shareholders to vote and ends when the last shareholder casts their vote into the ballot box or immediately after the Chairperson inquires if any shareholders have not voted, and there are no comments, or when the voting time expires;
 - b. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông/đại diện cổ đông;
The Counting Committee checks the ballot box in the presence of shareholders/ authorized representatives;
 - c. Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
The Counting Committee conducts the counting in a separate room/area;
 - d. Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
The Counting Committee may use electronic means and technical specialists to assist in the vote counting process;
 - e. Việc kiểm thẻ, kiểm phiếu phải được lập thành Biên bản (gọi chung là “**Biên bản kiểm phiếu**”) và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước khi bế mạc Đại hội.
The verification of voting cards and ballots must be documented in a report (collectively referred to as the “Vote Counting Report”) and announced by the Chairperson of the Counting Committee before the GMS is adjourned.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Article 13. Minutes and Resolutions of the GMS

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

All content discussed at the GMS must be recorded by the Secretariat in the Meeting Minutes. The Minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be read and approved before the meeting is adjourned and shall be kept in the Company's minutes book.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Article 14. Enforcement Provisions

Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia cuộc họp có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Shareholders, attendees of the GMS, and all parties participating in the meeting are responsible for complying with these Regulations.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS



**CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Lê Vĩnh Sơn